TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 332/2023/QĐST-DS	*An Phú, ngày 13 tháng 11 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 11 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 271/2023/TLST-DS ngày 17 tháng 10 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng dân sự, vay tài sản".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Dương Thị T, sinh năm 1969; địa chỉ: Số D, đường L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Dương Thị T: Ông Trần Hùng Duy K, sinh năm 1995; địa chỉ: Khóm H, thị trấn Đ, huyện A, tỉnh An Giang (Theo hợp đồng ủy quyền ngày 12/7/2023).

Bị đơn: Ông Võ Văn H, sinh năm 1964; địa chỉ: Tổ A, ấp P, xã P, huyện A, tỉnh An Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Võ Văn H có trách nhiệm hoàn trả cho bà Dương Thị Tần s tiền: 116.480.000 (một trăm mười sáu triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng, trong đó:

- Vốn gốc: 112.000.000 (một trăm mười hai triệu) đồng.

- Tiền lãi tính từ ngày 08/7/2023 cho đến ngày 03/11/2023: 4.480.000 (bốn triệu bốn trăm tám mươi nghìn) đồng.

Phương thức và thời gian thanh toán sẽ được thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án.

Kể từ khi án có hiệu lực pháp luật, bà Dương Thị T có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Võ Văn H không thi hành đầy đủ khoản tiền phải trả thì ông Võ Văn H còn phải chịu lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả tại thời điểm thanh toán.

2.2. Về án phí dân sự sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác:

- Bà Dương Thị T phải chịu 1.456.000 (một triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 3.136.000 (ba triệu một trăm ba mươi sáu nghìn) đồng tạm ứng án phí mà bà T đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008586 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện An Phú, tỉnh An Giang. Bà T được nhận lại 1.680.000 (một triệu sáu trăm tám mươi nghìn) đồng.

- Ông Võ Văn H phải chịu 1.456.000 (một triệu bốn trăm năm mươi sáu nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Các đương sự không phải chịu các chi phí tố tụng khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh An Giang (01);
- VKSND huyện An Phú (01);
- Chi cục THA Dân sự huyện An Phú (01);
- TAND tỉnh An Giang (01);
- Lưu VP (01);
- Lưu hồ sơ vụ án (01).

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Tuân